TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN BẮC** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2020/QĐST-DS	Thuận Bắc, ngày 27 tháng 8 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19/8/2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 27/2020/TLST-DS ngày 22 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của Luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà N T T T, sinh năm 1989.
Địa chỉ: Thôn Ấ Đ, xã L H, huyện Th B, tỉnh Ninh Thuận.
Người đại diện theo ủy quyền: anh Ng Q T, sinh năm 1996.
Địa chỉ: Thôn T T, xã P H, huyện N P, tỉnh Ninh Thuận.(Giấy ủy quyền lập ngày 17/6/2020, Số chứng thực 122, quyển số 01/2020-SCT/CK,CĐ, Ủy ban nhân dân phường Thanh Sơn, Tp Phan Rang Tháp Chàm, Ninh Thuận).
- *Bị đơn*: bà Tala T M Q, sinh năm 1988 và ông Chamaléa Đ sinh năm 1978.

Cùng địa chỉ: Thôn K K 2, xã L H, huyện T B, tỉnh Ninh Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Tala T M Q và ông Chamaléa Đ có nghĩa vụ liên đới trả cho bà N T T số tiền gốc đã vay là 4.000.000.000 đồng (*Bốn tỷ đồng*) và không phải trả tiền lãi đối với khoản tiền vay này.

- Tuyên Hủy hợp đồng mua bán đất bằng giấy viết tay ngày 06 tháng 05 năm 2020 giữa bà TaLa T M Q, ông Chamaléa Đ và bà N T T T đối với diện tích 1440m^2 thửa đất số 514, tờ bản đồ số 47 địa chỉ tại thôn K K 2, xã L H, huyện Thuận Bắc và các bên không có yêu cầu gì đối với hậu quả của việc hủy hợp đồng.

- Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả một khoản lãi suất với số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 BLDS năm 2015, tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

- Về án phí: Bà NTTT không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho bà N T T T 56.300.000đ (*Năm mươi sáu triệu ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0021681 ngày 22/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Bắc;

Bà Tala T M Q và ông Chamaléa Đ liên đới phải nộp 56.150.000đ (*Năm mươi sáu triệu một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm; nhưng được giảm 50% án phí theo qui định tại khoản 1 Điều 13 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bà Ta la T M Q và ông Chamaléa Đ còn liên đới phải nộp 28.075.000 *(Hai mươi tám triệu không trăm bảy mươi lăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Thuận Bắc;
- Chi cục THADS huyện Thuận Bắc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Ngô Minh Đăng